CÔNG TY CP VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN JEWELRY JOINT STOCK COMPANY

Số: 166/2026/BC-UBKT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

I. Hoạt động của Ủy Ban Kiểm Toán ("UBKT") năm 2025:

1. Thành phần và cơ cấu của UBKT trong năm 2025:

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Ngày không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Lê Quang Phúc	Chủ tịch UBKT	23/04/2021		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Kỹ sư
2	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên UBKT	23/04/2021	26/04/2025 (*)	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Ngoại ngữ
			26/04/2025		
3	Đặng Thị Lài	Thành viên UBKT	21/01/2025		Cử nhân Quản trị kinh doanh

(*) Ngày miễn nhiệm do kết thúc nhiệm kỳ giai đoạn 2020 – 2025

Ghi chú: Ông Lê Quang Phúc thôi giữ vai trò Chủ tịch UBKT kể từ ngày 01/01/2026 theo định hướng quy hoạch nhân sự của Công ty và tiếp tục là thành viên UBKT theo Nghị quyết Hội đồng quản trị ("HĐQT") số 590/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 26/12/2025. Trên cơ sở đó, HĐQT bổ nhiệm ông Nguyễn Tuấn Hải làm Chủ tịch UBKT kể từ ngày 01/01/2026.

2. Các cuộc họp của UBKT:

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không dự họp
1	Lê Quang Phúc	08/08	100%	100%	
2	Nguyễn Tuấn Hải	08/08	100%	100%	
3	Đặng Thị Lài	08/08	100%	100%	

3. UBKT tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan UBKT và chỉ đạo Ban KTNB:

- Tổ chức giám sát các hoạt động của Công ty Cổ phần Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận ("Công ty"/"PNJ") theo các quy định pháp luật, điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
- Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn như kế hoạch kiểm toán theo định hướng rủi ro, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, đánh giá các giao dịch của người nội bộ

và người có liên quan, góp ý các văn bản tài liệu về quản trị công ty.

- Phối hợp với Tổng Giám đốc trong công tác giám sát của UBKT, thông qua hoạt động giám sát đưa ra các kiến nghị liên quan đến hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ.
- Chỉ đạo Ban Kiểm toán nội bộ ("KTNB") thực thi giám sát, soát xét các giao dịch của người nội bộ và người có liên quan, giám sát quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính của kiểm toán độc lập, và các hoạt động giám sát khác theo quy chế hoạt động của Ban KTNB.
- Định kỳ theo dõi, đánh giá các hoạt động của Ban KTNB cũng như định hướng, chỉ đạo các hoạt động của KTNB phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

4. Giám sát báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty:

- Thực hiện đánh giá và kiến nghị HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2025 dựa trên các tiêu chí về hồ sơ năng lực, phương pháp luận, các giá trị gia tăng, mức độ am hiểu về thị trường và ngành nghề sản xuất kinh doanh của PNJ.
- Chỉ đạo Ban KTNB giám sát việc lập Báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm, đảm bảo tuân thủ các quy định nội bộ và quy định pháp luật về lập và ban hành báo cáo tài chính Công ty.

5. Giám sát giao dịch giữa Công ty với các tổ chức, cá nhân người nội bộ và người có liên quan.

- Chỉ đạo Ban KTNB theo dõi, thực hiện rà soát, đánh giá định kỳ và báo cáo các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, tuân thủ quy định pháp luật và Nghị quyết của HĐQT, và công bố thông tin.
- Kiến nghị kịp thời với HĐQT và TGĐ để các giao dịch với các tổ chức, cá nhân người nội bộ và người có liên quan nâng cao tính minh bạch và phòng chống xung đột lợi ích theo thông lệ tốt.
- Chỉ đạo Ban KTNB phối hợp và hỗ trợ bộ phận quản trị công ty thực hiện việc công bố thông tin theo các quy định của pháp luật và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

6. Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty.

- Chỉ đạo Ban KTNB thực hiện đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ các động trọng yếu của Công ty như quản trị cung ứng nguyên liệu, hiệu quả tồn kho, hoạt động vận hành tài chính, và đánh giá hệ thống kiểm soát về tuân thủ các quy định pháp luật theo đặc thù ngành của Công ty.

7. Phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty.

- Đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, và thường xuyên trao đổi với Tổng Giám đốc về kế hoạch kinh doanh, quản trị rủi ro, báo cáo tài chính, giao dịch người liên quan, tuân thủ công bố thông tin và những vấn đề trọng yếu khác.
- Các thành viên UBKT đã báo cáo kịp thời các hoạt động của UBKT, các phát hiện và kiến nghị liên quan trong các cuộc họp HĐQT.

8. Thù lao, lương, thưởng, phụ cấp năm 2025 của UBKT:

- Các thành viên UBKT nhận thù lao hàng tháng theo quy định của HĐQT và tổng thù lao được trình bày trong Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát của UBKT:

1. Kết quả giám sát Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

1.1 Soát xét và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty:

- Trên cơ sở đánh giá quá trình lập Báo cáo tài chính năm 2025 và giám sát quá trình triển khai

thực hiện công tác kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập, đánh giá hồ sơ và trao đổi với các bên liên quan. UBKT đánh giá báo cáo Báo cáo tài chính năm 2025 của PNJ được lập một cách trung thực, các khía cạnh trọng yếu được đánh giá và ghi nhận phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Tổng quan về số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán:

Đơn vị tính: đồng

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	Năm 2025 (Báo cáo đã kiểm toán)	Năm 2025 (Báo cáo tự lập)	Chênh lệch (Báo cáo đã kiểm toán - tự lập)
Doanh thu thuần	34.976.042.929.392	34.976.042.929.392	-
Lợi nhuận trước thuế	3.547.839.490.791	3.549.056.322.206	- 1.216.831.415
Lợi nhuận sau thuế	2.828.497.462.890	2.829.338.825.192	- 841.362.302

Bảng cân đối kế toán	31/12/2025 (Báo cáo đã kiểm toán)	31/12/2025 (Báo cáo tự lập)	Chênh lệch (Báo cáo đã kiểm toán - tự lập)
Tài sản ngắn hạn	18.614.031.193.890	18.617.297.232.257	- 3.266.038.367
Tài sản dài hạn	1.549.599.053.151	1.551.178.536.633	- 1.579.483.482
Tổng tài sản	**20.163.630.247.041**	**20.168.475.768.890**	**- 4.845.521.849**
Nợ ngắn hạn	6.874.318.773.629	6.878.322.933.176	- 4.004.159.547
Nợ dài hạn	14.398.014.000	14.398.014.000	-
Nợ phải trả	**6.888.716.787.629**	**6.892.720.947.176**	**- 4.004.159.547**
Vốn chủ sở hữu	**13.274.913.459.412**	**13.275.754.821.714**	- 841.362.302
Tổng nguồn vốn	**20.163.630.247.041**	**20.168.475.768.890**	- 4.845.521.849

Các số liệu chênh lệch trên giữa báo cáo tự lập và báo cáo đã kiểm toán là điều chỉnh các bút toán do sai sót hạch toán kế toán, và các sai sót này không trọng yếu.

1.2 Đánh giá việc thực hiện mục tiêu kinh doanh của Công ty năm 2025:

- Năm 2025 tình hình giá vàng biến động cao kết hợp với thay đổi các chính sách của Nhà nước về kinh doanh vàng càng làm tăng thêm sự khan hiếm nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh. HĐQT và Ban Giám đốc đã có nhiều giải pháp để linh hoạt thích ứng, hệ thống cửa hàng tiếp tục phát triển và đánh giá hiệu quả, chuyển đổi cấu trúc dòng sản phẩm kết hợp thực hiện các chương trình marketing đã giúp Công ty vượt các mục tiêu kinh doanh năm 2025.

2. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với các tổ chức cá nhân liên quan:

- Giao dịch giữa Công ty với các tổ chức, cá nhân liên quan trong năm 2025 được UBKT rà soát, đánh giá và kịp thời có các kiến nghị để tuân thủ các quy định pháp luật và Nghị quyết của HĐQT và ngày càng nâng cao tính minh bạch, chống xung đột lợi ích theo thông lệ tốt; đồng thời công bố thông tin theo quy định của pháp luật và các quy chế của Công ty.

3. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty:

- HĐQT và Tổng Giám đốc đã có những quan tâm và dành nguồn lực cho việc hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty.
- UBKT đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty:

- Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty được xây dựng và vận hành phù hợp hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty ngày càng cải tiến và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ trong các hoạt động trọng yếu như vận hành tài chính, quản trị nguồn lực, hoạt động bán lẻ, và tuân thủ các quy định pháp luật đặc thù của ngành.
- Hoạt động đào tạo và truyền thông về quản trị rủi ro được thực hiện định kỳ và trong các đợt cao điểm sản xuất kinh doanh, các bản tin về rủi ro được truyền thông với nhiều phương thức đã kịp thời đưa ra các cảnh báo rủi ro trong quá trình hoạt động đến các đơn vị và cán bộ nhân viên.
- Danh mục rủi ro của Công ty được Tổng Giám đốc và các cấp lãnh đạo đánh giá và có các biện pháp kiểm soát thông qua các cuộc họp định kỳ. Mục tiêu nâng cao mức độ trưởng thành của hệ thống quản trị rủi ro cần tiếp tục được đầu tư nguồn lực và ngày càng hoàn thiện quy chế và cải tiến quy trình quản trị rủi ro.
- Hệ thống văn bản về quản trị công ty đã đạt được bước tiến rõ rệt, giúp hoạt động quản trị và điều hành hướng đến tăng tính trách nhiệm, linh hoạt và hiệu quả thực thi. Về hoạt động cải tiến và tối ưu hóa hệ thống quy trình, quy định của Công ty cần được tiếp tục triển khai, dành thêm nguồn lực và ứng dụng theo hướng tối ưu vận hành.
- Mô hình 3 tuyến phòng vệ và sự phối hợp trong quá trình hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro được HĐQT rất quan tâm, cần tiếp tục triển khai thực hiện và phát huy vai trò chức năng của từng tuyến để tăng hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro Công ty.

4. Đánh giá về hoạt động KTNB:

- Các cuộc KTNB được triển khai theo định hướng rủi ro, áp dụng và tuân thủ quy trình, đảm bảo tính độc lập, khách quan.
- Các phát hiện kiểm toán về hệ thống kiểm soát nội bộ được báo cáo UBKT và chuyển đến các đơn vị để thực hiện các khắc phục theo khuyến nghị. UBKT chỉ đạo KTNB thực hiện các hoạt động giám sát các hoạt động phát sinh theo diễn biến thực tế để kịp thời kiến nghị và tham mưu các hoạt động ứng phó phù hợp.
- Đánh giá mức độ thực hiện chiến lược trưởng thành giai đoạn 2022-2025 của Ban KTNB, UBKT đánh giá mức độ trưởng thành của KTNB phù hợp với mức độ trưởng thành của mô hình quản trị doanh nghiệp và mức độ trưởng thành hệ thống quản trị rủi ro của Công ty hiện nay.
- Đội ngũ kiểm toán viên nội bộ không ngừng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn thông qua nhiều hình thức đào tạo, theo hướng tăng tính thực tiễn và tính ứng dụng. Tất cả các thành viên Ban KTNB đều đã hoàn thành khóa đào tạo GIAS và đạt chứng chỉ IAP.
- Hệ thống Quy chế, Quy trình và Sổ tay KTNB được hiệu chỉnh và ban hành đáp ứng theo chuẩn mực GIAS và phù hợp tình hình hoạt động thực tiễn.

5. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Kế toán trưởng, Ban Giám đốc Công ty:

- HĐQT đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong năm 2025, xây dựng và điều chỉnh các chiến lược linh hoạt và kịp thời định hướng hoạt động của Công ty trong bối cảnh ngành trang sức có nhiều biến động.
- Tổng Giám đốc đã dự báo và bám sát diễn biến thị trường, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời và sáng tạo trong điều kiện ngành trang sức có nhiều biến động và nguồn cung nguyên liệu gặp khó khăn.
- HĐQT, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Giám đốc đã tuân thủ đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT và Tổng Giám đốc:

- UBKT được HĐQT, Tổng Giám đốc và những người quản lý doanh nghiệp khác của Công ty tạo điều kiện thuận lợi trong suốt quá trình hoạt động.
- UBKT đã có các cuộc họp định kỳ với Tổng Giám đốc để kịp thời thông tin và có các yêu cầu, khuyến nghị trong việc nâng cao nhận thức về quản trị rủi ro, thực hiện các biện pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ trong vận hành, tình hình khắc phục sau KTNB, cơ chế phối hợp trong mô hình 03 tuyến phòng vệ.

III. Kiến nghị của UBKT:

UBKT kiến nghị Ban Giám đốc tiếp tục tổ chức thực hiện các công tác sau:

1. Cải tiến và hoàn thiện Quy chế, Quy trình quản trị rủi ro nhằm tăng mức độ trưởng thành của hoạt động quản trị rủi ro của Công ty.
2. Triển khai các văn bản về quản trị công ty đã được HĐQT ban hành, tăng cường truyền thông và ứng dụng trọng hoạt động vận hành.
3. Đánh giá mức độ tác động, các kịch bản và giải pháp hoạt động để đáp ứng sự thay đổi các quy định pháp luật, chính sách của nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh đặc thù của Công ty.
4. Đầu tư nguồn lực trong việc triển khai tối ưu hóa hệ thống quy trình vận hành; tổ chức đánh giá, nâng cao tính hiệu quả và sự đồng bộ của hệ thống kiểm soát nội bộ.
5. Hoàn thiện và cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và ban hành Báo cáo tài chính (ICFR) theo thông lệ tốt.
6. Xây dựng khung quản trị rủi ro tích hợp vào các quyết định kinh doanh nhằm nhận diện sớm các rủi ro về thị trường, tỷ giá, hàng tồn kho để bảo vệ biên lợi nhuận.
7. Tối ưu hóa cấu trúc chi phí và hiệu quả sử dụng vốn: Tập trung nguồn lực vào các dự án trọng điểm nhằm gia tăng giá trị tài chính và phi tài chính.
8. Ưu tiên ngân sách cho việc tự động hóa đối soát dữ liệu trên hệ thống ERP. Chuyển đổi Báo cáo tài chính từ định kỳ sang giám sát liên tục.
9. Đưa các tiêu chí về tính tuân thủ và minh bạch vào hệ thống đánh giá KPI của các cấp quản lý , KPI cấp đơn vị và cấp Tập đoàn.
10. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện đầy đủ và kịp thời các khuyến nghị sau KTNB.

IV. Định hướng hoạt động UBKT năm 2026:

UBKT dự kiến các công việc trọng tâm trong năm 2026 như sau:

1. Tối ưu hóa hoạt động của KTNB: Nâng cao mức độ trưởng thành của hoạt động KTNB, ứng dụng công nghệ gia tăng hiệu suất, tăng cường giám sát GRC, gia tăng giá trị và đồng hành trong hoạt động của Công ty trong việc phát triển hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả.
2. Quản trị rủi ro tích hợp và ESG: Mở rộng phạm vi giám sát tài chính và phi tài chính như rủi ro an ninh mạng, rủi ro danh tiếng và rủi ro tuân thủ pháp luật. Phối hợp với Ủy ban ESG tiếp tục hoàn thiện và ban hành các quy chế về Quản trị công ty.
3. Tăng cường minh bạch và tương tác với Cổ đông trong chất lượng công bố thông tin tài chính về sức khỏe tài chính, độc lập trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán.
4. Phối hợp với Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện truyền thông đa dạng và dễ tiếp cận về quản trị rủi ro, 03 tuyến phòng vệ và các văn bản quản trị công ty đã được ban hành.
5. Thực hiện giám sát tính tuân thủ, hiệu quả thực thi KPI và quản trị rủi ro của Ban Giám đốc.

6. Phối hợp với HĐQT và Tổng Giám đốc trong việc thiết lập hoàn chỉnh khung quản trị rủi ro, xác định khẩu vị và các nguyên tắc quản lý rủi ro; và giám sát việc cải tiến các quy trình vận hành.
7. Tổ chức giám sát hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc trên các phương diện trọng yếu bao gồm tuân thủ pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, minh bạch và công bố thông tin các giao dịch liên quan và tránh xung đột lợi ích.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN

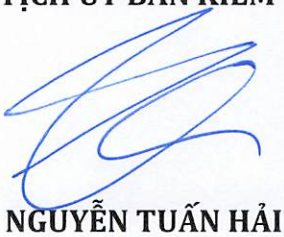

NGUYỄN TUẤN HẢI